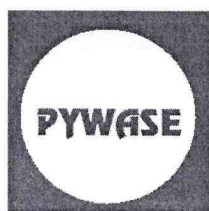


THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 4400115690 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên cấp lần đầu ngày 15 tháng 03 năm 2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 10 tháng 11 năm 2015)

Trụ sở chính: Số 05 Đường Hải Dương, Xã Bình Ngọc, Tp Tuy Hòa, Tỉnh Phú Yên

Điện thoại: (057) 3823557 | Fax: (057) 3828388

Website: www.capthoatnuocpy.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN CÔNG THƯƠNG – CHI NHÁNH TP.HCM

Địa chỉ: 49 Tôn Thất Đạm, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 3820 9986

Fax: (08) 3820 9993

Website: www.vietinbanksc.com.vn

Phụ trách công bố thông tin: Ông Lê Xuân Triết – Giám đốc

Điện thoại: 057 3823557

Fax: 057 3828388

Phú Yên, năm 2017



MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY	1
1. Thông tin doanh nghiệp.....	1
2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch	2
3. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	3
4. Các giải thưởng tiêu biểu.....	4
5. Quá trình tăng vốn của Công ty	5
6. Cơ cấu tổ chức công ty	5
7. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	9
8. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông	13
9. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty.....	14
10. Hoạt động kinh doanh.....	15
11. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	18
12. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	19
13. Chính sách đối với người lao động.....	21
14. Chính sách cổ tức	22
15. Tình hình tài chính.....	22
16. Tài sản	29
17. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017, 2018	34
18. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng:	35
19. Chiến lược, định hướng phát triển, chiến lược sản xuất kinh doanh - đầu tư giai đoạn 2016 - 2025 ..	35
20. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty:.....	38
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	38
1. Thành viên Hội đồng quản trị.....	38
2. Ban kiểm soát:	46
3. Ban Giám đốc, Kế toán trưởng:.....	50
4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty	53



DANH MỤC SƠ ĐỒ - BẢNG BIỂU

Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức và quản lý của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên	8
Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần.....	13
Bảng 2: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 09/01/2017.....	14
Bảng 3: Cơ cấu doanh thu thuần	15
Bảng 4: Một số chỉ tiêu kết quả kinh doanh.....	18
Bảng 5: Số lượng người lao động trong Công ty tại thời điểm 09/01/2017	21
Bảng 7. Thời gian tính khấu hao tài sản cố định:.....	23
Bảng 8: Các khoản phải nộp của Công ty	23
Bảng 9: Tình hình trích quỹ	24
Bảng 10: Dư nợ vay của Công ty	25
Bảng 11: Các khoản phải thu, phải trả của Công ty	26
Bảng 12: Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản của Công ty.....	28
Bảng 13: Giá trị tài sản cố định tại ngày 31/12/2016	29
Bảng 14: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	29
Bảng 15: Tình hình sử dụng đất của Công ty	29
Bảng 16: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017, 2018	34

DANH MỤC CÁC THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

Tên viết tắt	Nguyên nghĩa
BCTC	Báo cáo tài chính
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
CN	Chi nhánh
Công ty	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên
CP	Cổ phần
CPH	Cổ phần hóa
CTCP	Công ty Cổ phần
DTT	Doanh thu thuần
ĐHĐCĐ	Đại hội Đồng Cổ đông
ĐVT	Đơn vị tính
GTCL	Giá trị còn lại
HĐLĐ	Hợp đồng lao động
HĐQT	Hội đồng quản trị
LĐ	Lao động
NG	Nguyên giá
NN	Nhà nước
QLDA	Quản lý dự án
QLDN	Quản lý doanh nghiệp
ROA	Lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản bình quân
ROE	Lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân
SSKT	Sổ sách kế toán
SXKD	Sản xuất kinh doanh
TCT	Tổng Công ty
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
TSCĐ	Tài sản cố định
XN	Xí nghiệp
UBCK	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
UBND	Ủy ban Nhân dân
USD	Đô la Mỹ (Đơn vị tiền tệ của Hợp chủng quốc Hoa Kỳ)
VĐL	Vốn điều lệ
VND	Việt Nam Đồng (Đơn vị tiền tệ của Việt Nam)
VSD	Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY

1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN**
- Tên tiếng anh: **PHU YEN WATER SUPPLY AND SEWERAGE JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt: **PYWASE**
- Trụ sở chính: **Số 05 Hải Dương, xã Bình Ngọc, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên**
- Điện thoại: **(057) 3823 557**
- Fax: **(057) 3828 388**
- Website: **www.capthoatnuocpy.com.vn**
- Vốn điều lệ đăng ký: **236.000.000.000 đồng (Hai trăm ba mươi sáu tỷ đồng)**
- Vốn điều lệ thực góp: **236.000.000.000 đồng (Hai trăm ba mươi sáu tỷ đồng)**
- Logo: 
- Người đại diện theo pháp luật: **Ông Lê Xuân Triết – Giám đốc Công ty.**
- Người phụ trách công bố thông tin: **Ông Lê Xuân Triết – Giám đốc Công ty.**
- Ngày trở thành Công ty đại chúng: **22/12/2016.**
- Căn cứ pháp lý hoạt động: **Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4400115690 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên cấp lần đầu ngày 15 tháng 03 năm 2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 10 tháng 11 năm 2015.**
- Ngành, nghề kinh doanh chính: **Hiện nay, Công ty đăng ký nhiều ngành nghề kinh doanh, nhưng hoạt động chính của Công ty tập trung vào (các) ngành nghề sau: Khai thác, xử lý và cung cấp nước (Mã ngành: 3600).**

2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Tên chứng khoán đăng ký giao dịch	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên
- Loại chứng khoán	Cổ phần phổ thông
- Mã chứng khoán	PWS
- Mệnh giá chứng khoán	10.000 đồng/cổ phần
- Số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch	23.600.000 cổ phần
- Tỷ lệ số cổ phần đăng ký giao dịch trên tổng số cổ phần đã phát hành	100,00%
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật	Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 09/01/2017, tổng số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên là 8.569.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 36,31% vốn điều lệ của Công ty. Trong đó: + Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng của (các) người lao động mua theo cam kết làm việc tại Công ty cổ phần là: 309.000 cổ phần. Thời gian hạn chế chuyển nhượng sẽ được xác định là thời gian cam kết làm việc tại Công ty cổ phần của người lao động kể từ ngày Công ty chuyển đổi sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần, thời gian hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 48 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/10/2011. + Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng của Nhà đầu tư chiến lược (Công ty cổ phần nước Aqua One) là: 8.260.000 cổ phần, thời gian hạn chế chuyển nhượng là 05 năm kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Từ ngày 10/11/2015 đến hết ngày 10/11/2020).
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài	Theo quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ban hành ngày 26/06/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật

- Tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 09/01/2017, số lượng cổ phần sở hữu bởi Nhà đầu tư nước ngoài là không (0) cổ phần, tương ứng với 0,00% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của CTCP Cấp thoát nước Phú Yên.

- | | |
|---------------------------------|-------------|
| - Giá đấu thành công cao nhất: | 10.100 đồng |
| - Giá đấu thành công thấp nhất: | 10.000 đồng |
| - Giá đấu thành công bình quân: | 10.044 đồng |

Ngày 03/11/2015, Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên đã tổ chức thành công kỳ họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

Ngày 10/11/2015, Công ty chính thức chuyển sang hoạt động theo hình thức Công ty Cổ phần với tên gọi là Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4400115690 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên cấp với số vốn điều lệ là 236.000.000.000 đồng (Hai trăm ba mươi sáu tỷ đồng);

Ngày 22/12/2016, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú yên được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận trở thành công ty đại chúng theo công văn số 8469/UBCK-GSĐC ngày 22/12/2016;

Ngày 03/04/2017, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 73/2017/GCNCP-VSD ngày 03/04/2017 và cấp mã chứng khoán “PWS” cho Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên.

4. Các giải thưởng tiêu biểu



- Huân chương Lao động hạng Hai do Chủ tịch Nước Cộng hòa XHCN Việt Nam tặng cho Tập thể cán bộ công nhân viên Công ty (năm 2011), Huân chương Lao động hạng Ba (năm 2006);
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (năm 2004 và 2006);
- Cờ thi đua xuất sắc của Bộ Xây dựng (năm 2003);
- Cờ thi đua xuất sắc của UBND tỉnh Phú Yên (năm 2002, 2005, 2007 và 2010);
- Bằng khen của Bộ Xây dựng (năm 2001, 2002 và 2007);
- Bằng khen của Bộ Công An (năm 2005, 2006 và 2007);
- Bằng khen của Bộ Công Thương (năm 2007);
- Bằng khen của Cục thuế (năm 2007, 2009);
- Bằng khen của Bộ Lao động – Thương binh - Xã hội (năm 2005 và 2010);
- Bằng khen của UBND tỉnh Phú Yên (liên tục từ ngày thành lập năm 1996 đến năm 2016).

5. Quá trình tăng vốn của Công ty

Kể từ khi chính thức chuyển đổi sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần (ngày 10/11/2015) cho đến nay, CTCP Cấp nước Phú Yên chưa thực hiện tăng vốn điều lệ.

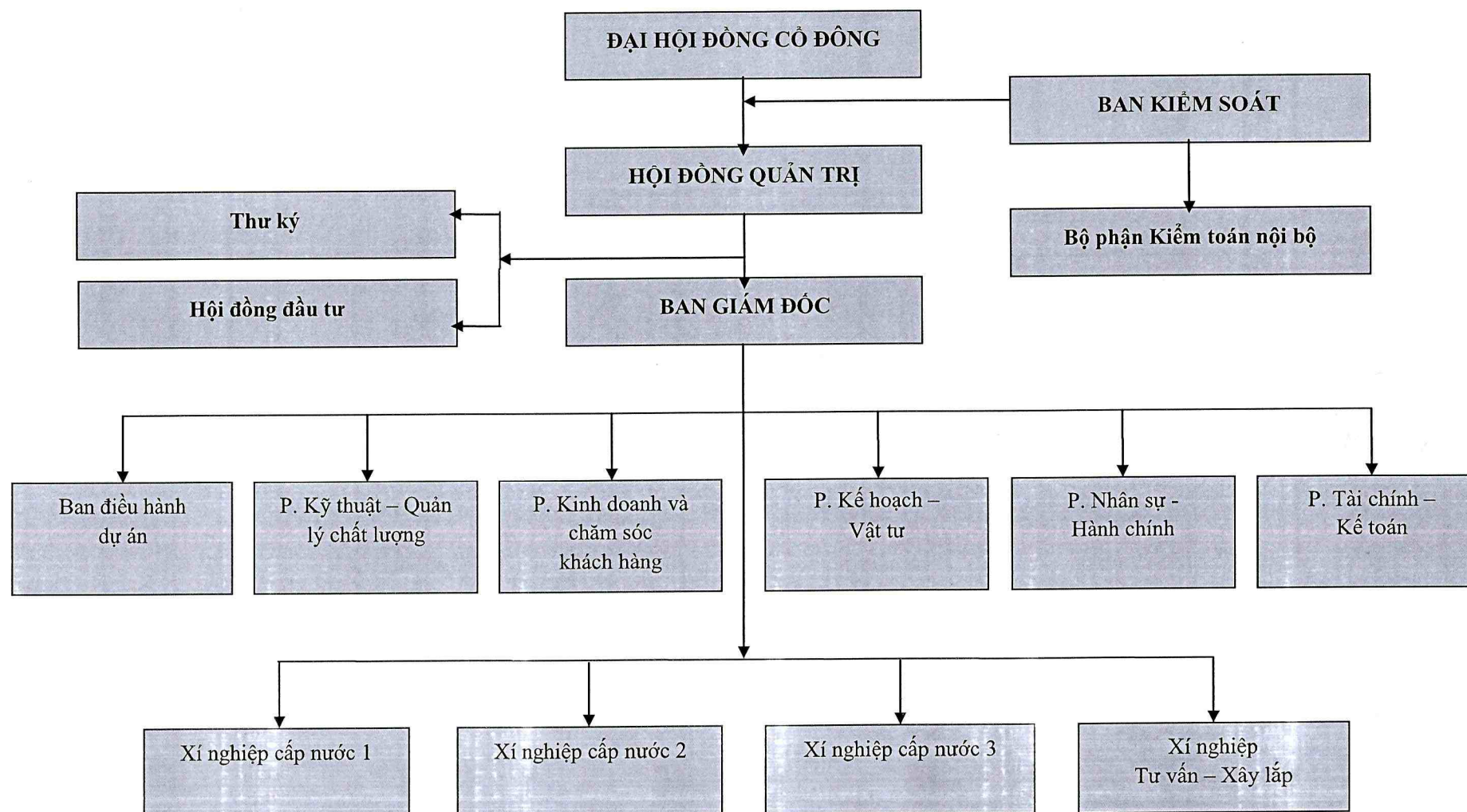
6. Cơ cấu tổ chức công ty

Hiện nay, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014. Cơ sở của hoạt động quản trị và điều hành là Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 03/11/2015.

❖ Cơ cấu tổ chức hoạt động của Công ty bao gồm:

- Trụ sở chính: 05 Hải Dương, xã Bình Ngọc, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên
- Khối văn phòng: gồm 05 phòng: Phòng Tổ chức – Hành chính; Phòng Kế toán – Tài vụ; Phòng Kinh doanh và chăm sóc khách hàng; Phòng Kế hoạch – Vật tư; Phòng Kỹ thuật – Quản lý chất lượng;
- Các Xí nghiệp của Công ty:
 - + Xí nghiệp Tư vấn – Xây lắp
 - + Địa chỉ: 07 Hải Dương – xã Bình Ngọc – Tp Tuy Hòa – tỉnh Phú Yên.
 - + Xí nghiệp cấp nước số 1
 - + Địa chỉ: 07 Hải Dương – xã Bình Ngọc – Tp Tuy Hòa – tỉnh Phú Yên.
 - + Xí nghiệp cấp nước số 2
 - + Địa chỉ: 33 Lê Thành Phương – Thị Xã Sông Cầu – tỉnh Phú Yên.
 - + Xí nghiệp cấp nước số 3
 - + Địa chỉ: Khu phố Ngô Quyền – Đường Ngô Quyền – Thị trấn Hai Riêng – Huyện Sông Hinh – tỉnh Phú Yên.

Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức và quản lý của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên:



Nguồn: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên

7. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên hoạt động theo “**Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên**” đã được Đại hội đồng Cổ đông lần thứ nhất của Công ty thông qua ngày 03/11/2015 dưới sự định hướng, quản trị, điều hành và giám sát của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành (Giám đốc, các Phó Giám đốc và Kế toán trưởng).

Hiện tại, các phòng, ban chức năng của CTCP Cấp thoát nước Phú Yên không có sự thay đổi so với giai đoạn trước cổ phần hóa. Trong tương lai, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên có thể điều chỉnh cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty sao cho phù hợp với tình hình thực tế, nhu cầu tổ chức và xu hướng phát triển của Công ty. Tuy nhiên, những điều chỉnh này không được trái với Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành. Cơ cấu tổ chức trên chưa bao gồm các tổ chức Đảng, Đoàn thể theo quy định của pháp luật.

Cụ thể như sau:

❖ **Đại hội đồng cổ đông:**

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông được quyền biểu quyết. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm 01 (một) lần.

❖ **Hội đồng quản trị:**

Là cơ quan quản lý của Công ty, do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra và có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông. Theo Điều lệ Công ty, Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên có năm (05) thành viên.

❖ **Ban kiểm soát:**

Là cơ quan thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và do Đại hội đồng cổ đông bầu ra để thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị điều hành của Công ty. Theo Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát có 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm.

❖ **Ban Giám đốc:**

Gồm 01 (một) Giám đốc và (các) Phó Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm. Giám đốc và các Phó Giám đốc điều hành có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị. Hiện tại, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên có một (01) Giám đốc và ba (03) Phó Giám đốc. Trong đó: (1) Giám đốc Công ty: chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Theo Điều lệ Công ty, Giám đốc Công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty; (2) (Các) Phó Giám đốc: là người giúp Giám đốc một hoặc một số nhiệm vụ theo

sự phân công và ủy quyền của Giám đốc; Chịu trách nhiệm trước Giám đốc, Hội đồng quản trị và pháp luật về phạm vi công việc được phân công và ủy quyền.

❖ **Phòng Nhân sự - Hành chính:**

- Được quyền tham mưu, đề xuất với Giám đốc những vướng mắc, bất hợp lý trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.
- Chủ động tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định của Công ty và Luật lao động.
- Đề nghị các phòng ban và các đơn vị trực thuộc của Công ty phối hợp thực hiện tốt công việc theo chức năng nhiệm vụ.
- Yêu cầu các phòng ban và các đơn vị trực thuộc cung cấp số liệu phục vụ công tác liên quan đến công tác tổ chức, hành chính tổng hợp của Công ty.
- Có quyền đề xuất với lãnh đạo Công ty việc điều động phòng ban và các đơn vị trực thuộc khác hỗ trợ cùng giải quyết công việc nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ chung của Công ty.
- Đề nghị với Giám đốc về công tác tuyển dụng, đào tạo, nâng lương, nâng bậc, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật lao động theo luật hiện hành và quy chế của Công ty.

❖ **Phòng Kế hoạch-Vật tư.**

- Chủ động tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- Đề nghị các phòng ban và các đơn vị trực thuộc Công ty phối hợp thực hiện tốt công việc theo chức năng nhiệm vụ.
- Đề xuất mua vật tư thiết bị của các nhà cung cấp đảm bảo chất lượng để phục vụ sản xuất kinh doanh.
- Tổ chức, bố trí, sắp xếp nhân viên trong phòng hợp lý đạt hiệu quả cao.
- Yêu cầu các phòng ban và các đơn vị trực thuộc Công ty cung cấp số liệu phục vụ công tác liên quan đến kế hoạch.
- Đề nghị với lãnh đạo Công ty nâng lương, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ công nhân viên trong phòng.

❖ **Phòng Kỹ thuật - Quản lý chất lượng.**

- Chủ động trong các công việc thuộc trách nhiệm phòng thực hiện.
- Đề xuất các vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ đảm bảo giải quyết công việc kịp thời, hiệu quả.
- Nghiên cứu và đề xuất các phương án đổi mới đầu tư thiết bị, giải pháp kỹ thuật nhằm cải tiến đổi mới quy trình công nghệ cho quy trình sản xuất. Tổ chức áp dụng quy trình mới. Nghiên cứu nâng cao hiệu quả chất lượng nước tiết kiệm nguyên nhiên vật liệu, giảm tỷ lệ thất thoát nước và tiêu hao điện năng, cải tiến dụng cụ chuyên dùng và biện pháp nâng cao

chất lượng sửa chữa các thiết bị, máy móc.

- Lập kế hoạch kiểm tra theo dõi thường xuyên chất lượng nước và quy trình vận hành của các nhà máy sản xuất nước (nước ngầm và nước mặt).
- Lấy mẫu nước trên mạng lưới tiêu thụ và mẫu nước các giếng khai thác của các nhà máy nước ngầm để phân tích, thử nghiệm và đánh giá hàm lượng các nguyên tố ... theo định kỳ và yêu cầu đột xuất.
- Ghi chép các số liệu phân tích đánh giá chất lượng nước chính xác, trung thực, kịp thời
- Tính toán đảm bảo lượng hóa chất cho vào nước xử lý chính xác và phù hợp nhất (Jar-test phèn, định lượng clo, xút,...) nhằm đảm bảo lượng hóa chất thích hợp cho các nhà máy theo từng ngày, theo tháng và mùa trong năm.
- Thực hiện việc đánh giá tổng quát về quy trình công nghệ, chất lượng nước sau xử lý của các nhà máy và trên mạng lưới tiêu thụ ở tất cả các khu vực.
- Lập các biểu mẫu báo cáo về kết quả phân tích nước ở các nhà máy, trên mạng tiêu thụ theo định kỳ và khi có yêu cầu.
- Đề nghị các phòng ban và các đơn vị trực thuộc Công ty phối hợp thực hiện tốt công việc theo chức năng nhiệm vụ.
- Đề nghị với lãnh đạo Công ty nâng lương, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ công nhân viên trong phòng.

❖ **Phòng Kinh doanh – Chăm sóc khách hàng**

- Đề xuất phương án vận hành mạng lưới cấp nước dựa trên các số liệu về áp lực.
- Chủ động trong các công việc thuộc trách nhiệm phòng thực hiện.
- Chủ động đề xuất các vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ đảm bảo giải quyết công việc kịp thời, hiệu quả.
- Đề nghị các phòng ban và các đơn vị trực thuộc Công ty phối hợp thực hiện tốt công việc theo chức năng nhiệm vụ.
- Đề nghị với lãnh đạo Công ty nâng lương, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ công nhân viên trong phòng.

❖ **Phòng Tài chính Kế toán**

- Chủ động tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao và thực hiện theo Luật kế toán.
- Đề nghị các phòng ban và các đơn vị trực thuộc Công ty phối hợp thực hiện tốt công việc theo chức năng nhiệm vụ.
- Yêu cầu các phòng ban và các đơn vị trực thuộc Công ty cung cấp số liệu phục vụ công tác liên quan đến Kế toán thống kê tài chính của Công ty.

- Được phép từ chối không ký hoặc không thực hiện các giấy đề nghị, văn bản giấy tờ, chỉ thị trái với Điều lệ, Quy chế, quy định của Công ty và chính sách chế độ tài chính hiện hành của Nhà nước.
- Cán bộ làm công tác kế toán có quyền độc lập về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định hiện hành của Nhà nước .
- Đề nghị với lãnh đạo Công ty nâng lương, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ công nhân viên trong phòng.
- Đề nghị các phòng ban và các đơn vị trực thuộc Công ty phối hợp thực hiện tốt công việc theo chức năng nhiệm vụ.

❖ **Ban điều hành các dự án đầu tư.**

- Ban điều hành từng dự án đầu tư do Giám đốc Công ty quyết định thành lập để thực hiện chức năng Chủ đầu tư đối với các dự án sử dụng nguồn vốn của Công ty hoặc các nguồn vốn khác mà Công ty được ủy quyền.
- Chức năng, nhiệm vụ của Ban điều hành dự án đầu tư được thể hiện cụ thể trong quyết định thành lập đảm bảo tuân thủ theo Luật Xây dựng số 50/2014/QH13.
- Ban Quản lý dự án được thành lập để giúp Cơ quan chủ quản, Chủ dự án quản lý thực hiện chương trình, dự án.
- Ngoài ra Công ty còn có Ban quản lý dự án Phát triển đô thị vừa và nhỏ Miền trung tỉnh Phú Yên do UBND Tỉnh thành lập bao gồm có các thành viên của Công ty tham gia làm công tác Kiểm nhiệm hoặc chuyên trách. Thực hiện trong khoảng thời gian thực hiện Dự án và hướng các chế độ, chính sách theo quy định của Luật Xây dựng.

❖ **Xí nghiệp Cấp nước số 1:** Gồm các Nhà máy nước và các trạm cấp nước: Phú Hòa, Hòa Thắng 1, Hòa Thắng 2, Hòa An, Khu xử lý Bình Ngọc, Khu công nghiệp An Phú, Hòa Vinh, Khu công nghiệp Hòa Hiệp, Vũng Rô.

❖ **Xí nghiệp Cấp nước số 2:** Gồm các Nhà máy nước: Đồng Xuân, Chí Thạnh, Sông Cầu và Đông Bắc Sông Cầu.

❖ **Xí nghiệp Cấp nước số 3:** Bao gồm các Nhà máy nước: Củng Sơn, Hai Riêng.

❖ **Xí nghiệp Tư vấn – Xây lắp**

- Chỉ được nhận thầu các công trình phù hợp với điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của mình và thực hiện đúng hợp đồng đã ký kết.
- Yêu cầu chủ đầu tư thanh toán giá trị khối lượng công việc hoàn thành theo đúng hợp đồng.
- Đề xuất sửa đổi thiết kế xây dựng cho phù hợp với thực tế thi công để đảm bảo chất lượng công trình.
- Từ chối thực hiện những yêu cầu của Chủ đầu tư trái pháp luật.

- Được quyền thuê thêm công nhân đảm bảo tiến độ thi công.
- Các xí nghiệp trực thuộc được hạch toán báo sổ trong khoảng thời gian từ 1 năm đến 2 năm và khi có đủ điều kiện thì được hạch toán phụ thuộc.

Thư ký: Tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế làm việc của Hội đồng quản trị, các quy chế quản lý nội bộ của Công ty, hỗ trợ Hội đồng quản trị trong công tác quan hệ cổ đông.

Hội đồng đầu tư: Tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị các công việc liên quan đến việc đầu tư xây dựng các công trình, dự án của Công ty.

8. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

- ❖ **Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 09/01/2017**

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần

TT	Tên cổ đông	CMND/GCN ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	% VDL
1	Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên	-/-	Số 07 Đường Độc lập, Phường 7, Tp Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	14.740.600	62,46%
2	Công ty Cổ phần nước Aqua One	0313062501 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 23/12/2014 và sửa đổi lần thứ 2 ngày 03/02/2015	Số 04 Nguyễn Đình Chiểu, P.Đa Kao, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh	8.260.000	35,00%
	Tổng cộng			23.000.600	97,46%

(Nguồn: Danh sách cổ đông của CTCP Cấp thoát nước Phú Yên tại ngày 09/01/2017)

➤ **Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ:**

Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên được chuyển đổi từ doanh nghiệp Nhà nước cổ phần hóa, Công ty không có cổ đông sáng lập.

➤ **Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 09/01/2017**

Bảng 2: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 09/01/2017

TT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ thực góp (%)
I	Cổ đông trong nước	200	23.600.000	100%
-	Tổ chức	2	23.000.600	97,46%
-	Cá nhân	198	599.400	2,54%
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
-	Tổ chức	-	-	-
-	Cá nhân	-	-	-
III	Cổ phiếu quỹ	-	-	-
	Tổng cộng	200	23.600.000	100,00%

(Nguồn: Danh sách cổ đông của CTCP Cấp thoát nước Phú Yên tại ngày 09/01/2017)

9. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty.

9.1. Công ty mẹ

Không có.

9.2. Công ty con

Không có.

9.3. Công ty liên doanh, liên kết

Không có.

10. Hoạt động kinh doanh

10.1. Cơ cấu doanh thu thuần:

Bảng 3: Cơ cấu doanh thu thuần

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Giai đoạn từ 01/07/2014 đến 10/11/2015		Giai đoạn từ 10/11/2015 đến 31/12/2016		Điều chỉnh theo Kết luận thanh tra số 1510/KL-STC (Giai đoạn từ 10/11/2015 đến 31/12/2016) ^(*)		Từ 01/01/2017 đến 31/03/2017	
		Giá trị	Tỷ trọng (%DTT)	Giá trị	Tỷ trọng (%DTT)	Giá trị	Tỷ trọng (%DTT)	Giá trị	Tỷ trọng (%DTT)
1	Doanh thu thuần bán hàng	282	0,27%	756	0,85%	756	0,85%	44	0,23%
2	Doanh thu thuần cung cấp dịch vụ	3.581	3,45%	3.778	4,24%	3.778	4,24%	156	0,79%
3	Doanh thu bán sản phẩm nước	96.825	93,98%	81.508	91,43%	81.552	91,44%	19.400	98,32%
4	Doanh thu xây lắp	2.363	2,29%	3.105	3,48%	3.105	3,48%	129	0,66%
5	Doanh thu khác	-	0,00%	-	0,00%	-	0,00%	-	0,00%
	Tổng doanh thu	103.029	100,00%	89.147	100,00%	89.190	100,00%	19.731	100,00%

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/07/2014 – 10/11/2015 của Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Phú Yên, BCTC kiểm toán giai đoạn 11/11/2015 đến 31/12/2016 của CTCP Cấp thoát nước Phú Yên, BCTC quý 1 năm 2017 của CTCP Cấp thoát nước Phú Yên).

(*) Số liệu Báo cáo tài chính năm tài chính 2016 bắt đầu từ ngày 10/11/2015 đến 31/12/2016 có sự điều chỉnh theo Kết luận thanh tra số 1510/KL-STC ngày 17/05/2017 của Sở Tài chính tỉnh Phú Yên về việc thanh tra việc quản lý tài chính tại CTCP Cấp thoát nước Phú Yên và Biên bản công bố kết luận thanh tra ngày 19/05/2017

10.2. Sản phẩm, dịch vụ

❖ Về hoạt động cung cấp nước sạch:

Hoạt động doanh chính, mang lại hơn 90% tổng doanh thu của Công ty trong giai đoạn từ ngày 01/07/2014 – 31/03/2017 là hoạt động cung cấp nước sạch. Hiện tại, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên đang là Nhà cung cấp nước sạch chính cho các cá nhân, hộ gia đình, doanh nghiệp tại địa bàn tỉnh Phú Yên.

Hiện tại, Công ty đang quản lý vận hành các Nhà máy nước với công suất như sau:

- Nhà máy nước Tuy Hòa công suất : 28.000m³/ngày
- Nhà máy nước Sông Cầu công suất: 5.000m³/ngày
- Nhà máy nước Đông Bắc Sông Cầu công suất: 900m³/ngày
- Nhà máy nước Tuy An công suất: 3.000m³/ngày
- Nhà máy nước Đồng Xuân công suất: 3.000m³/ngày
- Nhà máy nước Sông Hinh công suất: 3.000m³/ngày
- Nhà máy nước Sơn Hòa công suất: 2.000m³/ngày
- Nhà máy nước Phú Hòa công suất: 2.000m³/ngày
- Nhà máy nước Vũng Rô công suất: 200m³/ngày

❖ Về hoạt động thoát nước

Hiện nay Công ty đang quản lý vận hành chạy thử hệ thống thoát nước thải Thành phố Tuy Hòa có công suất 4.000m³/ngày đêm.

❖ Các hoạt động kinh doanh khác:

Bên cạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh được nêu trên, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên còn có các mảng hoạt động khác như: Mảng hoạt động cung cấp dịch vụ và mảng hoạt động xây lắp. Tuy nhiên, tỷ trọng doanh thu đến từ các mảng hoạt động này trong cơ cấu tổng doanh thu thấp và các mảng hoạt động này không phải là các mảng hoạt động chính của Công ty.

10.3. Nguồn cung sản phẩm hàng hóa

❖ Nguồn nguyên vật liệu

Các nguyên vật liệu chính chủ yếu sử dụng trong sản xuất sản phẩm: Nước thô khai thác từ các giếng nước ngầm và nước mặt các sông, hóa chất xử lý nước như: PAC, phèn đơn, xút vẩy, chlorine... Các nhà cung cấp nguyên vật liệu cho Công ty: Công ty Hóa chất Biên Hòa; Công ty TNHH Phát triển Công Nghệ E & C ...

Chi phí nguyên vật liệu thường chiếm một tỷ lệ nhất định trong giá thành sản phẩm. Giá nguyên vật liệu, hóa chất tương đối ổn định, có tăng nhưng nằm trong giới hạn cho phép, Công ty

có thể kiểm soát được. Tuy nhiên vật liệu chính là nguồn nước thô phụ thuộc điều kiện thời tiết thiên nhiên nên có những tháng khô cạn hoặc mùa mưa lũ chất lượng nước thô có thay đổi... phải hao tổn nhiều về chi phí điện năng và hóa chất để xử lý...

❖ **Sự ổn định của nguồn nguyên vật liệu**

Giá nguyên vật liệu đầu vào có ảnh hưởng rất lớn tới doanh thu và lợi nhuận của Công ty. Do nhận biết được vấn đề này, Công ty đã áp dụng nhiều biện pháp nhằm giảm thiểu tối đa tỷ lệ thất thoát nước.

10.4. Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Do đặc thù của hoạt động cấp thoát nước, việc nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới của Công ty chủ yếu là mở rộng và cải tạo mạng lưới phân phối, đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu cấp nước của thành phố Tuy Hòa và các thị xã, thị trấn trong tỉnh Phú Yên.

10.5. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm, dịch vụ

Công ty luôn chú trọng đầu tư mới, mở rộng, nâng cao năng lực sản xuất và mạng lưới kinh doanh phân phối để cung cấp sản phẩm nước máy đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn qui định hiện hành của Nhà nước, đúng số lượng, cung cấp liên tục đáp ứng các yêu cầu của khách hàng;

Không ngừng tìm tòi, cải tiến và tạo ra các dịch vụ hỗ trợ khách hàng để nâng cao sự thỏa mãn của khách hàng theo phương châm **“Mong muốn khách hàng luôn là bạn đồng hành cùng Công ty phát triển”**.

Xây dựng, thực hiện, duy trì và liên tục cải tiến hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 để làm nền tảng cho việc quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Xây dựng, thực hiện Hệ thống TCVN ISO/IEC 17025:2005 trong quản lý chất lượng sản phẩm nước sạch.

10.6. Hoạt động tiếp thị, quảng bá thương hiệu

Với đặc thù là doanh nghiệp nhà nước hoạt động trong lĩnh vực cấp thoát nước, là ngành không có tính cạnh tranh nên hoạt động marketing và quảng bá thương hiệu chưa được chú trọng triển khai mạnh và sâu rộng.

Trong quá trình thực hiện dự án Cấp nước và vệ sinh do Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) tài trợ, có một hợp phần tuyên truyền về lợi ích của nước sạch và vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người được triển khai tại 03 đô thị có dự án gồm Tp Tuy Hòa, Thị trấn Chí Thạnh – huyện Tuy An và thị trấn La Hai – huyện Đồng Xuân. Đây là một trong những hoạt động tuyên truyền vận động người dân sử dụng nước máy trong sinh hoạt.

11. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Bảng 4: Một số chỉ tiêu kết quả kinh doanh

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Giai đoạn từ 01/07/2014 đến 10/11/2015	Giai đoạn từ 10/11/2015 đến 31/12/2016	Điều chỉnh theo Kết luận thanh tra số 1510/KL-STC (Giai đoạn từ 10/11/2015 đến 31/12/2016) ^(*)	Quý I/2017
1	Tổng tài sản	518.178.171.205	400.252.872.731	400.298.600.231	402.418.945.615
2	Vốn chủ sở hữu	246.219.224.806	242.909.706.495	242.898.003.640	245.399.044.697
3	Doanh thu thuần	103.051.512.613	89.146.752.581	89.190.302.581	19.731.057.038
4	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	12.586.436.499	6.350.646.968	6.337.764.993	2.915.436.546
5	Lợi nhuận khác	-3.853.392.936	2.827.666.325	2.827.666.325	196.236.208
6	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	8.733.043.563	9.178.313.293	9.165.431.318	3.111.672.754
7	Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp	6.309.712.933	7.273.375.258	7.261.056.463	2.489.338.202
8	Giá trị sổ sách (đồng)	-/-	10.293	10.292	10.398
9	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-/-	-/-	-/-	-/-

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/07/2014 – 10/11/2015 của Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Phú Yên và giai đoạn 10/11/2015 đến 31/12/2016 của CTCP Cấp thoát nước Phú Yên, BCTC quý 1 năm 2017 của CTCP Cấp thoát nước Phú Yên)

Ghi chú:

- Công ty dự kiến sẽ thông qua chỉ tiêu “Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức” năm 2016 tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 nên chưa có số liệu tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức
- Do Giai đoạn tài chính từ 01/07/2014 – 10/11/2015 và Giai đoạn tài chính từ 11/11/2015 - 31/12/2016 không giống nhau nên không so sánh tăng giảm giá trị các chỉ tiêu giữa hai giai đoạn.

(*) Số liệu Báo cáo tài chính năm tài chính 2016 bắt đầu từ ngày 10/11/2015 đến 31/12/2016 có sự điều chỉnh theo Kết luận thanh tra số 1510/KL-STC ngày 17/05/2017 của Sở Tài chính tỉnh Phú Yên về việc thanh tra việc quản lý tài chính tại CTCP Cấp thoát nước Phú Yên và Biên bản công bố kết luận thanh tra ngày 19/05/2017

❖ **Cơ sở ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại BCTC giai đoạn 01/07/2014 đến 10/11/2015:**

Công ty đang quản lý và sử dụng 40 khu đất, trong đó có 16 khu đất chưa chuyển từ giao đất sang thuê đất. UBND tỉnh Phú Yên đã giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Cục Thuế tỉnh Phú Yên rà soát diện tích từng loại đất cụ thể Công ty đang quản lý để trình UBND tỉnh phê duyệt phương án chuyển từ hình thức giao đất sang cho thuê đất theo chỉ thị 245/TTg ngày 22/4/1996 của Thủ tướng Chính phủ. Tổng số tiền thuê đất Công ty phải nộp khi chuyển từ giao đất sang thuê đất đối với 16 khu đất chưa chuyển thuê đất tính từ tháng 5/1996 đến tháng 3/2015 dựa trên cơ sở tính toán của Cục Thuế tỉnh Phú Yên là 1.988.563.600VND. Sở Tài nguyên và Môi trường đã báo cáo UBND tỉnh về số tiền thuê đất phải nộp theo văn bản số 207/BC-STNMT ngày 11/5/2015. Đến thời điểm ngày 10/11/2015, Công ty vẫn đang tiếp tục làm việc với Sở Tài nguyên và Môi trường Phú Yên để giải quyết vấn đề nêu trên dưới sự chỉ đạo của UBND tỉnh Phú Yên.

Với các bằng chứng hiện có, chúng tôi không có cơ sở chắc chắn để xác định số dự phòng phải trả cần trích lập về tiền thuê đất phải nộp đối với các khu đất nêu trên. Nếu khoản tiền thuê đất phải nộp nêu trên không được miễn giảm và Công ty phải nộp đầy đủ theo số báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường thì khoản mục “Chi phí quản lý doanh nghiệp” trong kỳ trên Báo cáo kết quả kinh doanh sẽ phải tăng thêm 1.988.563.600 VND, đồng thời khoản mục “Lợi nhuận kế toán trước thuế” sẽ giảm đi số tiền tương ứng.

12. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

12.1. Phân khúc thị trường, địa bàn hoạt động:

Thị trường tiêu thụ chính của Công ty là tại tỉnh Phú Yên. Hiện tại, toàn bộ doanh thu của Công ty đến từ tỉnh Phú Yên.

12.2. Vị thế của công ty trong ngành

Ngành cấp thoát nước tại Việt Nam có sự phân chia về địa bàn hoạt động, do đó, doanh nghiệp thuộc địa phương nào sẽ là nhà cung cấp chính cho địa phương đó. Việc này cũng liên quan đến nguồn nước, giá vận chuyển, đặc thù dân cư sinh sống, vị trí địa lý. Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên là đơn vị hoạt động ở tỉnh Phú Yên và là đơn vị chiếm thị phần chủ yếu ở Phú Yên.

Cùng với sự phát triển chung của nền kinh tế, xã hội và sự hỗ trợ từ phía Nhà nước – một lợi thế kinh doanh quan trọng, Công ty sẽ tiếp tục là một đơn vị cung cấp nước sinh hoạt cũng như nước phục vụ sản xuất kinh doanh chính tại tỉnh Phú Yên.

12.3. Mục tiêu phát triển, chiến lược phát triển và cạnh tranh:

❖ Các mục tiêu phát triển của Công ty:

- Xây dựng Công ty trở thành đơn vị vững mạnh, có thương hiệu trên thị trường.
- Tìm kiếm cơ hội mở rộng thị trường, nghiên cứu và đa dạng hóa sản phẩm.
- Xây dựng cán bộ quản lý, kinh doanh, kỹ thuật và chuyên gia giỏi.
- Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp.
- Duy trì, ổn định chất lượng sản phẩm.
- Đầu tư phát triển thêm ngành nghề kinh doanh khác để đa dạng hóa hoạt động của Công ty.
- Đầu tư xây dựng nguồn nhân lực chuyên nghiệp, đặc biệt chú trọng trong lĩnh vực nghiên cứu phát triển sản phẩm.

❖ Chiến lược cạnh tranh:

Là một doanh nghiệp uy tín, có nhiều năm kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực cấp thoát nước, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên luôn được các đối tác tín nhiệm. Công ty chủ trương xây dựng chiến lược cạnh tranh dựa trên chính sách giá cả phù hợp với chất lượng sản phẩm, dịch vụ.

12.4. Triển vọng phát triển của ngành

Ngành cấp thoát nước không phải là một ngành có thể tạo đột biến trong sản xuất kinh doanh, cũng không có đủ điều kiện để có thể cung cấp rộng rãi trên một quy mô lớn.

Tuy nhiên, với đặc thù là ngành cung cấp sản phẩm dịch vụ thiết yếu phục vụ nhu cầu nước sinh hoạt hàng ngày của người dân cũng như doanh nghiệp nên nhu cầu về sản phẩm và dịch vụ của ngành sẽ mang tính ổn định lâu dài.

12.5. Đánh giá sự phù hợp về định hướng phát triển của Công ty với định hướng của Ngành, của Nhà nước

Trước tiềm năng phát triển của ngành, Công ty xây dựng mục tiêu, chiến lược cụ thể gồm tiếp tục mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, khai thác tích cực các nguồn lực, vật liệu nhằm nâng cao kết quả hoạt động. Thêm vào đó, Công ty cũng đưa ra mục tiêu cho mình là giữ vững các hợp đồng đang thực hiện trên địa bàn Tỉnh, đồng thời tìm kiếm các hợp đồng thi công mới. Những chính sách quan tâm kịp thời và phù hợp của Nhà nước đối với ngành cùng với tiềm năng phát triển của xã hội sẽ góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của các Công ty hoạt động trong ngành nói chung và Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên nói riêng.

13. Chính sách đối với người lao động

13.1. Số lượng người lao động trong Công ty

Bảng 5: Số lượng người lao động trong Công ty tại thời điểm 09/01/2017

TT	Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
1	1. Phân loại theo trình độ lao động	199	100,00%
-	Trình độ trên Đại học	-	0,00%
-	Trình độ Đại học	43	21,61%
-	Trình độ Cao đẳng	23	11,56%
-	Trình độ Trung cấp	20	10,05%
-	Chứng chỉ nghề	113	56,78%
-	Công nhân kỹ thuật	0	0,00%
-	Lao động phổ thông	0	0,00%
2	Phân theo loại hợp đồng lao động	199	100,00%
--	Hợp đồng lao động không xác định thời hạn	155	77,89%
-	Hợp đồng lao động có thời hạn từ 1-3 năm	43	21,61%
-	Hợp đồng lao động thời vụ	01	0,50%
3	Phân theo giới tính	199	100,00%
-	Nam	157	78,89%
-	Nữ	42	21,11%
	Tổng số	199	100,00%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên)

13.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp, Bảo hiểm xã hội

❖ Chính sách đào tạo

Nhìn chung, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên có đội ngũ lãnh đạo và quản lý được đào tạo chính quy, cơ bản, nhiều kinh nghiệm chuyên môn trong ngành cấp thoát nước, nhanh nhạy trong cơ chế thị trường; đội ngũ công nhân lao động lành nghề trong các thao tác nghiệp vụ, có tính kỷ luật đảm nhận được các chức danh cụ thể trong dây chuyền sản xuất, tạo năng suất cao để đáp ứng được khối lượng khai thác, tăng trưởng.

❖ Chính sách lương, thưởng, trợ cấp

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng Quỹ khen

thường, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành.

13.3. Mức lương bình quân

- Mức lương bình quân của người lao động năm 2014: 6.319.000 đồng/người/tháng;
- Mức lương bình quân của người lao động năm 2015: 6.457.000 đồng/người/tháng;
- Mức lương bình quân của người lao động năm 2016: 6.630.000 đồng/người/tháng

14. Chính sách cổ tức

Công ty chi trả cổ tức cho cổ đông theo kết quả sản xuất kinh doanh, sau khi đã hoàn thành các nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật. Sau khi thanh toán số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đầy đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả. Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới. Theo đó, Cổ tức năm 2016 sẽ được Hội đồng quản trị đề xuất và thông qua tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông năm 2017 sắp tới.

15. Tình hình tài chính

15.1 Một số chỉ tiêu tổng hợp

a. Kỳ kế toán

Theo Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên, năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 dương lịch và chấm dứt vào ngày 31/12 tròn hàng năm. Năm tài chính đầu tiên sẽ bắt đầu từ ngày được cơ quan đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (10/11/2015) đến ngày 31/12/2015.

b. Khấu hao tài sản cố định

❖ Tài sản cố định hữu hình:

Khấu hao tài sản cố định hữu hình được trích theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của các tài sản như sau:

Bảng 6. Thời gian tính khấu hao tài sản cố định:

TT	Loại tài sản cố định	Thời gian trích khấu hao
1	Nhà cửa, vật tư, kiến trúc	10 - 40 năm
2	Máy móc thiết bị	08 – 15 năm
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	10 – 30 năm
4	Thiết bị dụng cụ quản lý	6 - 10 năm
5	Tài sản cố định khác	05 năm

❖ Tài sản cố định vô hình:

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này. Hiện tại, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên hiện có Tài sản cố định vô hình là Chương trình phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng với thời gian khấu hao là từ 03 – 05 năm.

c. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty đã thực hiện tốt các nghĩa vụ công nợ cho các nhà cung cấp và đối tác, hiện Công ty không có bất cứ khoản nợ nào quá hạn. Các khoản nợ ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đều được Công ty thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong các năm qua.

d. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty luôn nghiêm chỉnh thực hiện các chính sách thuế của Nhà nước cũng như các chính sách có liên quan đến người lao động.

Bảng 7: Các khoản phải nộp của Công ty

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	10/11/2015	31/12/2016	Số liệu điều chỉnh ^(*) (31/12/2016)	31/03/2017
Thuế GTGT hàng bán nội địa	191.414.548	352.425.510	354.603.010	213.033.186
Thuế thu nhập doanh nghiệp	974.477.511	615.430.389	614.867.209	622.334.552
Thuế thu nhập cá nhân	23.460.272	8.187.217	8.187.217	2.610.923
Thuế tài nguyên	306.352.230	141.202.620	197.634.595	144.926.880

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN



Chỉ tiêu	10/11/2015	31/12/2016	Số liệu điều chỉnh ^(*) (31/12/2016)	31/03/2017
Phi, lệ phí và các khoản phải nộp khác	86.875.743	72.022.860	72.022.860	68.512.264
Tổng cộng	1.582.580.304	1.189.268.596	1.247.314.891	1.051.417.805

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/07/2014 – 10/11/2015 của Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Phú Yên, BCTC kiểm toán giai đoạn 11/11/2015 đến 31/12/2016 của CTCP Cấp thoát nước Phú Yên, Báo cáo tài chính Quý 1 năm 2017 của CTCP Cấp thoát nước Phú Yên)

(*) Số liệu Báo cáo tài chính năm tài chính 2016 bắt đầu từ ngày 10/11/2015 đến 31/12/2016 có sự điều chỉnh theo Kết luận thanh tra số 1510/KL-STC ngày 17/05/2017 của Sở Tài chính tỉnh Phú Yên về việc thanh tra việc quản lý tài chính tại CTCP Cấp thoát nước Phú Yên và Biên bản công bố kết luận thanh tra ngày 19/05/2017.

e. Tình hình trích lập các quỹ theo luật định

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ và quy định của pháp luật hiện hành. Việc trích lập các quỹ hàng năm căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty và do Hội đồng quản trị Công ty đề xuất Đại hội đồng cổ đông quyết định.

Bảng 8: Tình hình trích quỹ

Đơn vị: đồng

T T	Chỉ tiêu	10/11/2015	31/12/2016	Số liệu điều chỉnh ^(*) (31/12/2016)	31/03/2017
1	Quỹ khen thưởng phúc lợi	2.615.040.407	239.288.763	238.672.823	157.789.763
2	Quỹ đầu tư phát triển	-	363.668.763	363.052.823	363.668.763
	Tổng cộng	2.615.040.407	602.957.526	601.725.646	521.458.526

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/07/2014 – 10/11/2015 của Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Phú Yên, BCTC kiểm toán giai đoạn 11/11/2015 đến 31/12/2016 của CTCP Cấp thoát nước Phú Yên, Báo cáo tài chính Quý 1 năm 2017 của CTCP Cấp thoát nước Phú Yên)

(*) Số liệu Báo cáo tài chính năm tài chính 2016 bắt đầu từ ngày 10/11/2015 đến 31/12/2016 có sự điều chỉnh theo Kết luận thanh tra số 1510/KL-STC ngày 17/05/2017 của Sở Tài chính tỉnh Phú Yên về việc thanh tra việc quản lý tài chính tại CTCP Cấp thoát nước Phú Yên và Biên bản công bố kết luận thanh tra ngày 19/05/2017

f. Tổng dư nợ vay

Bảng 9: Dư nợ vay của Công ty^(*):

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	10/11/2015	31/12/2016	31/03/2017
1	Vay và nợ ngắn hạn	4.958.862.431	13.330.394.344	13.330.394.344
2	Vay và nợ dài hạn	157.938.113.838	131.277.325.150	131.277.325.150
	Tổng	162.896.976.269	144.607.719.494	144.607.719.494

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/07/2014 – 10/11/2015 của Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Phú Yên, BCTC kiểm toán giai đoạn 11/11/2015 đến 31/12/2016 của CTCP Cấp thoát nước Phú Yên, Báo cáo tài chính Quý 1 năm 2017 của CTCP Cấp thoát nước Phú Yên)

(*) Số liệu Báo cáo tài chính năm tài chính 2016 bắt đầu từ ngày 10/11/2015 đến 31/12/2016 có sự điều chỉnh theo Kết luận thanh tra số 1510/KL-STC ngày 17/05/2017 của Sở Tài chính tỉnh Phú Yên về việc thanh tra việc quản lý tài chính tại CTCP Cấp thoát nước Phú Yên và Biên bản công bố kết luận thanh tra ngày 19/05/2017

g. Tình hình công nợ hiện nay

Bảng 10: Các khoản phải thu, phải trả của Công ty

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	10/11/2015	31/12/2016	Số liệu điều chỉnh ^(*) (31/12/2016)	31/03/2017
A	Các khoản phải thu ngắn hạn	11.879.808.164	4.994.888.656	5.040.616.156	3.911.143.049
1	Phải thu khách hàng	10.981.089.419	4.036.460.214	4.082.187.714	2.926.622.160
2	Trả trước cho người bán	212.682.069	182.251.400	182.251.400	158.371.400
3	Các khoản phải thu khác	686.036.676	776.177.042	776.177.042	826.149.489
4	Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	-	-	-	-
B	Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-	-
I	Nợ ngắn hạn	112.864.573.727	26.065.841.086	26.123.271.441	25.742.575.768
1	Phải trả cho người bán	5.051.980.891	2.099.265.559	2.099.265.559	1.715.370.502
2	Người mua trả tiền trước	24.545.000	1.000.000	1.000.000	-
3	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	1.582.580.304	1.189.268.596	1.247.314.891	1.051.417.805
4	Phải trả công nhân viên	2.727.218.498	4.194.362.601	4.194.362.601	2.304.496.439
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	4.005.060.621	1.383.611.624	1.383.611.624	3.193.216.130
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-			
7	Các khoản phải trả ngắn hạn khác	91.899.285.575	3.628.649.599	3.628.649.599	3.989.890.785

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN



TT	Chỉ tiêu	10/11/2015	31/12/2016	Số liệu điều chỉnh ^(*) (31/12/2016)	31/03/2017
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	4.958.862.431	13.330.394.344	13.330.394.344	13.330.394.344
9	Quỹ khen thưởng phúc lợi	2.615.040.407	239.288.763	238.672.823	157.789.763
II	Nợ dài hạn	157.938.113.838	131.277.325.150	131.277.325.150	131.277.325.150
1	Vay và nợ dài hạn	157.938.113.838	131.277.325.150	131.277.325.150	131.277.325.150

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/07/2014 – 10/11/2015 của Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Phú Yên, BCTC kiểm toán giai đoạn 11/11/2015 đến 31/12/2016 của CTCP Cấp thoát nước Phú Yên, Báo cáo tài chính Quý 1 năm 2017 của CTCP Cấp thoát nước Phú Yên)

(*) Số liệu Báo cáo tài chính năm tài chính 2016 bắt đầu từ ngày 10/11/2015 đến 31/12/2016 có sự điều chỉnh theo Kết luận thanh tra số 1510/KL-STC ngày 17/05/2017 của Sở Tài chính tỉnh Phú Yên về việc thanh tra việc quản lý tài chính tại CTCP Cấp thoát nước Phú Yên và Biên bản công bố kết luận thanh tra ngày 19/05/2017

15.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 11: Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản của Công ty

Chỉ tiêu	Đơn vị	Từ 01/07/2014 đến 10/11/2015	Từ 10/11/2015 đến 31/12/2016
Khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,40	2,41
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,37	2,29
Cơ cấu vốn			
Hệ số nợ phải trả / Tổng tài sản	Lần	0,53	0,39
Hệ số nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu	Lần	1,15	0,65
Hiệu quả hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho bình quân	Vòng	8,06	14,65
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,15	0,20
Khả năng sinh lời			
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	5,89	8,16
Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần	%	1,85	3,04
Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	0,87	1,60
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	10,97	7,12

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 01/07/2014 – 10/11/2015 của Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Phú Yên, BCTC kiểm toán giai đoạn 11/11/2015 đến 31/12/2016 của CTCP Cấp thoát nước Phú Yên, Báo cáo tài chính Quý 1 năm 2017 của CTCP Cấp thoát nước Phú Yên)

Tài sản

15.1. Tài sản cố định

Bảng 12: Giá trị tài sản cố định tại ngày 31/12/2016

Đơn vị: Triệu đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị hao mòn lũy kế	GTCL	%GTCL/NG
Tài sản cố định hữu hình	532.882	204.455	328.427	61,63%
Nhà cửa, kiến trúc	115.301	49.291	66.010	57,25%
Máy móc, thiết bị	43.861	19.406	24.456	55,76%
Phương tiện vận tải	373.058	135.439	237.618	63,69%
Thiết bị, dụng cụ quản lý	625	284	341	54,56%
Tài sản cố định khác	36	34	2	5,56%
Tài sản cố định vô hình	766	260	506	66,06%
Chương trình phần mềm máy tính	309	131	178	57,61%
TSCĐ vô hình khác	457	129	328	71,77%

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 11/11/2015 đến 31/12/2016 của CTCP Cấp thoát nước Phú Yên)

Bảng 13: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	10/11/2015	31/12/2016	31/03/2017
Chi phí XDCBDD	8.261.697.982	3.003.306.106	3.192.885.922

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn 11/11/2015 đến 31/12/2016 của CTCP Cấp thoát nước Phú Yên)

15.2. Tình hình sử dụng đất

Bảng 14: Tình hình sử dụng đất của Công ty

TT	Mục đích sử dụng	Địa điểm	Diện tích (m ²)	HÌNH THỨC	GHI CHÚ
I/ NHÀ MÁY NƯỚC TUY HÒA					
1	Trụ sở Công ty	05 Hải Dương-Xã Bình Ngọc-TP Tuy Hòa	1.894,5	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	BP 810138 – 10/9/2013
2	Bể chứa+Trạm bơm	07 Hải Dương-Xã Bình Ngọc-	1.510	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất	BP 810136 – 10/9/2013

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN



TT	Mục đích sử dụng	Địa điểm	Diện tích (m ²)	HÌNH THỨC	GHI CHÚ
		TP Tuy Hòa		hàng năm	
3	Khu xử lý	07 Hải Dương-Xã Bình Ngọc-TP Tuy Hòa	17.345	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	BP 810214 – 12/9/2013
4	Khu vật tư dự phòng	05 Hải Dương-Xã Bình Ngọc-TP Tuy Hòa	4.832,5	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	BP 810139 – 12/9/2013
5	Nhà đặt máy phát điện dự phòng	Hòa Thắng	216	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	BK 634275 – 27/9/2012
6	Trạm bơm Hòa An	Xã Hòa An-Huyện Phú Hòa	7.413	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	CE 555135 – 17/9/2016
7	Giếng G6-G11	Xã Hòa An-Huyện Phú Hòa	164,13	Công ty thỏa thuận mua đất của dân	Đang lập thủ tục xin cấp GCN QSDĐ
8	Trạm bơm Hòa Thắng	Xã Hòa Thắng-Huyện Phú Hòa	5.032	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	Đang lập thủ tục xin cấp GCN QSDĐ
9	Khu bãi giếng Hòa Thắng	Xã Hòa Thắng-Huyện Phú Hòa	30.000	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	Đang lập thủ tục xin cấp GCN QSDĐ
10	Trụ sở làm việc 229 Lê Lợi	229 Lê Lợi-TP Tuy Hòa	186,4	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	CE 555134 – 17/11/2016
11	Bể chứa Núi Nhạn	F1-TP Tuy Hòa	1.000	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	CE 555133 – 17/11/2016
II/ NMN PHÚ HÒA					
12	Nhà quản lý hành chính Dự án NMN H.Phú Hòa	xã Hòa Định Đông - TT Phú Hòa	920	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	AN 783690 – 1/12/2009
13	Khu xử lý NMN Phú Hòa	xã Hòa Định Đông - TT Phú Hòa	4.757	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	Đang lập thủ tục xin cấp GCN QSDĐ
14	Nhà điều hành trạm bơm và	xã Hòa Định Đông - TT Phú	1.200	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất	Đang lập thủ tục xin cấp

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN



TT	Mục đích sử dụng	Địa điểm	Diện tích (m ²)	HÌNH THỨC	GHI CHÚ
	nhà đặt máy phát điện Phú Hòa	Hòa		hàng năm	GCN QSDĐ
15	Khu bãi giếng NMN Phú Hòa	xã Hòa Định Đông - TT Phú Hòa	35.000	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	Đang lập thủ tục xin cấp GCN QSDĐ
III/ NHÀ MÁY NƯỚC SON HÒA					
16	NMN TT Củng Sơn, huyện Sơn Hòa	Đường Trần Hưng Đạo - TT Củng Sơn	1.529,2	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	BR . 800170 – 15/4/2014
17	Khu bãi giếng NMN Sơn Hòa	Thôn Trung Hòa - TT Củng Sơn	2.298	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	Đang lập thủ tục xin cấp GCN QSDĐ
18	Khu xử lý NMN Sơn Hòa	Thôn Trung Hòa - TT Củng Sơn	1.818	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	CE 555147 – 15/4/2014
19	Giếng 2	Thôn Trung Hòa - TT Củng Sơn	123	Công ty thỏa thuận mua đất của dân	Đang lập thủ tục xin cấp GCN QSDĐ
20	Trạm bơm Tăng áp Dốc Vông, thị trấn Củng sơn	KP Trung Hòa - TT Củng Sơn	450	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	BK 634797 – 10/2/2014
IV/ NHÀ MÁY NƯỚC HAI RIÊNG					
21	Khu xử lý nước + bãi giếng	Thị trấn Hai Riêng-Huyện Sông Hinh	10.000	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	Đang lập thủ tục xin cấp GCN QSDĐ
22	Nhà làm việc, nhà kho, đài chứa nước 50 m ³	đường Ngô Quyền – Thị trấn Hai Riêng	1.372,4	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	BM 390227 – 11/12/2013
V/ NHÀ MÁY NƯỚC LA HAI					
23	Trụ sở làm việc NMN Đồng Xuân	Khu phố Long Châu - TT La Hai	1.031	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	BR 800096 – 15/10/2014
24	Khu bãi giếng NMN Đồng Xuân	Khu phố Long Thăng - TT La Hai	9.496	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	BM 800033 – 23/7/2014

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN



TT	Mục đích sử dụng	Địa điểm	Diện tích (m ²)	HÌNH THỨC	GHI CHÚ
25	Bể chứa nước 500 m ³ tại thị trấn La Hai (Khu xử lý)	Khu phố Long Châu - TT La Hai	2.024	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	BM 800032 – 23/7/2014
26	Khu xử lý nước NMN Đồng Xuân	Khu phố Long Châu - TT La Hai	2.016	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	BM 800034 – 23/7/2014
27	Đường nội bộ và kè chắn	Khu phố Long Châu - TT La Hai	1.290,8	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	Đang lập thủ tục xin cấp GCN QSDĐ
VI/ NHÀ MÁY NƯỚC CHÍ THẠNH					
28	Trụ sở điều hành NMN Tuy An	TT Chí Thạnh - Huyện Tuy An	498,5	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	AN 783860 – 16/9/2009
29	Khu xử lý NMN Tuy An	TT Chí Thạnh - Huyện Tuy An	12.357,2	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	Đang lập thủ tục xin cấp GCN QSDĐ
VII/ NHÀ MÁY NƯỚC SÔNG CẦU					
30	Trụ sở làm việc NMN Sông Cầu	Phường Xuân Yên - Tx Sông Cầu	993,5	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	BX 282313 – 27/12/2014
31	Nhà Kho	Phường Xuân Yên - Tx Sông Cầu	381,2	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	BX 282312 – 27/12/2014
32	Bể chứa nước NMN Sông Cầu	xã Xuân Lâm- Tx Sông Cầu	592	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	BX 282314 – 27/12/2014
33	Khu bãi giếng	xã Xuân Lâm- Tx Sông Cầu	900	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	BX 282311 – 27/12/2014
34	Khu xử lý nước và TBA	Phường Xuân Phú - TX Sông Cầu	805,6	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	BX 282315 – 27/12/2014
35	Khu xử lý nước thuộc dự án Nâng cấp NMN Sông Cầu	Phường Xuân Phú - TX Sông Cầu	234,6	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	AD 122960 – 23/9/2009

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN



TT	Mục đích sử dụng	Địa điểm	Diện tích (m ²)	HÌNH THỨC	GHI CHÚ
36	Nhà điều hành Trạm bơm tăng áp NMN Sông Cầu	Thôn Vạn Phước-Tx Sông Cầu	240	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	AD 122959 – 23/9/2009
37	Khu xử lý nước - Nhà điều hành - Trạm bơm NMN Đông Bắc Sông Cầu	Xã Xuân Bình - Đông Bắc Sông Cầu	3.758	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	BX 282318 – 27/12/2014
38	03 giếng NMN Đông Bắc Sông Cầu	Xã Xuân Lộc - Đông Bắc Sông Cầu	192	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	BX 282310 – 27/12/2014 BX 282317 – 27/12/2014 BX 282316 – 27/12/2014
VIII/ NHÀ MÁY NƯỚC HÒA VINH					
39	NMN Hòa Vinh	Hòa Vinh-Huyện Đông Hòa	10.000	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	BK 137891 – 30/7/2013
IX/ TRẠM CẤP NƯỚC VŨNG RÔ					
40	Trạm CN Vũng Rô	Hòa Xuân Nam-H. Tuy Hòa	1.169,3	Thuê đất của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm	CE 555136 – 17/11/2016 CE 555137 – 17/11/2016 CE 555138 – 17/11/2016 CE 555139 – 17/11/2016 CE 555140 – 17/11/2016 CE 555141 – 17/11/2016
	Tổng cộng		177.040,83		

(Nguồn: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên)

16. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017, 2018

➤ **Kế hoạch sản xuất kinh doanh**

Bảng 15: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017, 2018

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016 (Thực hiện)	Năm 2017 (Kế hoạch)		Năm 2018 (Kế hoạch)	
		Giá trị	Tăng/giảm so với năm 2016 (%)	Giá trị	Tăng/giảm so với năm 2017 (%)
Vốn điều lệ	236.000	236.000	-	286.000	21,19%
Doanh thu thuần	89.147	83.000	-	109.000	31,33%
Lợi nhuận trước thuế	9.178	10.929	-	13.753	25,84%
Lợi nhuận sau thuế	7.273	8.743	-	11.000	25,81%
Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/DTT	8,16%	10,53%	-	10,09%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	3,08%	3,70%	-	3,85%	-
Tỷ lệ chi trả cổ tức	-	3,50%	-	3,50%	-

(Nguồn: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/09/2016)

Ghi chú: Không so sánh năm tài chính 2017 (Bắt đầu từ ngày 01/01/2017 đến ngày 31/12/2017) với năm tài chính 2016 (Bắt đầu từ ngày 10/11/2016 đến ngày 31/12/2016) vì khác nhau về mặt thời gian.

❖ **Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên:**

- Đầu tư nâng công suất, mở rộng một số nhà máy đã khai thác đến 85-90% công suất thiết kế, sau khi xem xét đánh giá khả năng phát triển nhằm tăng sản lượng tiêu thụ, hiệu quả đầu tư; có kế hoạch phân kỳ đầu tư để đảm bảo sản xuất liên tục không bị gián đoạn;
- Xây dựng và thành lập các Xí nghiệp cấp nước trực thuộc trên cơ sở các Trạm Cấp nước hiện có; từng bước giao cơ chế tự chủ cho các Xí nghiệp để đơn vị chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ, giảm áp lực công việc cho các phòng nghiệp vụ. Cấu trúc lại các Phòng nghiệp vụ, nâng cao năng lực chuyên môn, quản lý của cấp quản lý, nhân viên để đáp ứng yêu cầu mục tiêu của chiến lược;
- Đầu tư đúng trọng tâm, kịp thời đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch cho người dân khu vực đô thị, góp phần hoàn thành chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Phú Yên lần thứ XVI; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội cho địa phương.

- Tăng cường công tác quản lý tài chính, cân đối nguồn vốn để đảm bảo đáp ứng được các mục tiêu yêu cầu của chiến lược, kế hoạch;
- Xây dựng đội ngũ lực lượng công nhân, lao động có tay nghề để tăng năng suất lao động, nâng cao năng lực trong hoạt động thi công xây dựng.
- Huy động nhiều nguồn vốn để đầu tư, trong đó có phương án phát hành thêm cổ phiếu, tăng vốn điều lệ của Công ty;
- Từng bước chuyển đổi nguồn nước khai thác từ nước ngầm sang nước mặt ở những khu vực có điều kiện khai thác nước mặt, phù hợp với công nghệ của từng nhà máy để đảm bảo tính bền vững, giảm chi phí.
- Đẩy mạnh công tác chống thất thu, thất thoát bằng việc áp dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ vào quản trị mạng lưới đường ống cấp nước để kiểm soát lưu lượng, áp lực, nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước;
- Đối với công tác quản lý, vận hành hệ thống thoát nước thực hiện đồng bộ các giải pháp gồm: Lập kế hoạch đầu tư, phát triển hệ thống thoát nước theo quy hoạch được phê duyệt; trong đó có kế hoạch đầu tư, phát triển hệ thống thoát nước theo từng giai đoạn; đề nghị cơ chế chính sách để thu hút vốn đầu tư để phát triển hệ thống thoát nước (chủ yếu nguồn ODA và ngân sách trung ương hỗ trợ); xây dựng và ban hành giá thoát nước thải đáp ứng đủ cho nhu cầu chi phí quản lý, vận hành các hệ thống thoát nước; đào tạo nâng cao năng lực cho đơn vị quản lý thoát nước hàng năm và dài hạn.

17. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng:

Không có.

18. Chiến lược, định hướng phát triển, chiến lược sản xuất kinh doanh - đầu tư giai đoạn 2016 - 2025

Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/NQ-ĐHĐCĐ đã được thông qua ngày 27/09/2016, Công ty đề ra mục tiêu chiến lược định hướng phát triển giai đoạn 2016 – 2025 như sau:

❖ Mục tiêu tổng quát:

- Đến năm 2025, tiêu chuẩn cấp nước bình quân tại các đô thị đạt 120lít/người/ngày đêm; chất lượng nước cấp đạt quy chuẩn quy định;
- Dịch vụ cấp nước ổn định, liên tục 24 giờ trong ngày, áp lực nước trên toàn mạng đạt quy chuẩn quy định;
- Đảm bảo hoạt động đúng ngành nghề theo Điều lệ Công ty và đầu tư chuyên sâu vào lĩnh vực cấp thoát nước đô thị;
- Đầu tư phát triển đảm bảo đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội của địa phương; đảm bảo các mục tiêu an sinh xã hội của Nhà nước;

- Định hướng đầu tư phát triển bền vững và theo lộ trình đổi mới, sắp xếp doanh nghiệp của Chính phủ;
- Quản lý, vận hành hệ thống thoát nước thải Thành phố Tuy Hòa theo nhiệm vụ được phân công;
- Các chỉ tiêu: Sản lượng tiêu thụ, doanh thu, lợi nhuận tăng trưởng ổn định, bền vững;
- Đời sống của người lao động ngày càng được cải thiện, thu nhập bình quân đầu người ở mức trên trung bình so với các doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh.

❖ **Mục tiêu sản xuất kinh doanh, giai đoạn 2016-2025:**

- Sản lượng nước sản xuất tăng trưởng bình quân/năm : 6%
- Sản lượng nước sạch tiêu thụ tăng trưởng bình quân/năm : 7%
- Doanh thu tăng trưởng bình quân/năm : 11%
- Nộp ngân sách tăng trưởng bình quân/năm : 12%
- Lợi nhuận tăng trưởng bình quân/năm : 15%
- Tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch đến 2025 : Dưới 15%

❖ **Chiến lược triển khai cụ thể:**

▪ **Chiến lược sản xuất kinh doanh, giai đoạn 2016-2025:**

- Tổng sản lượng nước sản xuất : 161.000.000 m³.
 - + Sản lượng bình quân : 16.100.000m³/năm
 - + Tăng trưởng sản lượng bình quân : 6%/năm.
- Tổng sản lượng nước tiêu thụ : 131.000.000 m³.
 - + Sản lượng bình quân : 13.100.000m³/năm
 - + Tăng trưởng sản lượng bình quân : 7%/năm.
- Tổng doanh thu¹ : 1.414.000 triệu đồng.
 - + Doanh thu bình quân : 141.400 triệu đồng /năm.
 - + Tăng trưởng doanh thu bình quân : 11%/năm.
- Lợi nhuận trước thuế : 183.000 triệu đồng
 - + Lợi nhuận trước thuế bình quân : 18.300 triệu đồng/năm
 - + Tăng trưởng bình quân : 15%/năm.
- Tổng nộp ngân sách : 94.000 triệu đồng.
 - + Nộp ngân sách bình quân : 9.400 triệu đồng /năm.
 - + Tăng trưởng bình quân : 12%/năm

▪ **Chiến lược đầu tư phát triển giai đoạn 2016-2025:**

- Đầu tư cải tạo, nâng cấp Nhà máy nước Tuy Hòa đạt công suất 50.000m³/ngày đêm.

¹ Có tính đến yếu tố điều chỉnh giá nước sạch theo từng thời kỳ.

- + Tổng mức đầu tư : 140 tỷ đồng.
- + Thời gian thực hiện : 2017-2025.
- + Nguồn vốn: Vốn góp cổ đông.
- Nâng cấp, mở rộng Nhà máy nước thị xã Sông Cầu từ 5.000m³/ngày đêm lên 15.000m³/ngày đêm.
 - + Tổng mức đầu tư : 65 tỷ đồng.
 - + Thời gian thực hiện : 2018-2025.
 - + Nguồn vốn: Vốn góp cổ đông; vay trong nước (Phần công trình đầu nguồn đề nghị sử dụng nguồn ngân sách đầu tư).
- Đầu tư nâng cấp Nhà máy nước khu vực Đông Bắc Sông Cầu từ 900m³/ ngày đêm lên 5.000m³/ ngày đêm
 - + Tổng mức đầu tư : 40 tỷ đồng.
 - + Thời gian thực hiện : 2017-2020.
 - + Nguồn vốn: Vốn góp cổ đông (Phần công trình đầu nguồn đề nghị sử dụng nguồn ngân sách đầu tư).
- Đầu tư nâng cấp, mở rộng một số nhà máy nước: Tuy An, La Hai, Sông Hình, Sơn Hòa lên 5.000m³/ ngày đêm; nhà máy nước Phú Hòa lên 3.000m³/ ngày đêm
 - + Tổng mức đầu tư : 100 tỷ đồng.
 - + Thời gian thực hiện : 2021-2025.
 - + Nguồn vốn: Vốn góp cổ đông; vay trong nước;
- Phát triển tuyến ống dịch vụ cấp nước cho các khu dân cư trong phạm vi phục vụ của các nhà máy nước
 - + Tổng mức đầu tư : 70 tỷ đồng.
 - + Thời gian thực hiện : 2016-2025.
 - + Nguồn vốn: Vốn đầu tư phát triển của doanh nghiệp; vay trong nước và huy động từ các nguồn hợp pháp khác.
- Đầu tư thay đổi công nghệ; thay thế máy móc thiết bị; thay thế một số tuyến cũ:
 - + Tổng mức đầu tư : 70 tỷ đồng.
 - + Thời gian thực hiện : 2016-2025.
 - + Nguồn vốn: Vốn đầu tư phát triển của doanh nghiệp; vay trong nước.
- Đầu tư mở rộng một số ngành nghề kinh doanh khác:

Bao gồm: Thi công xây dựng, tư vấn xây dựng; sản xuất, mua bán vật tư – thiết bị chuyên ngành; vận tải hàng hóa; sản xuất đồ uống không cồn và nước uống đóng chai; kinh doanh bất động sản, cho thuê mặt bằng (gồm: chi phí xây dựng nhà xưởng, mua sắm máy móc thiết bị).

 - + Tổng vốn đầu tư : 100 tỷ đồng.

- + Thời gian thực hiện : 2016-2025.
- + Nguồn vốn: Vốn đầu tư phát triển của doanh nghiệp; vay trong nước và huy động khác.
- Tổng vốn đầu tư phát triển cho giai đoạn 2016-2025: 585 tỷ đồng
Trong đó:
 - + Vốn góp cổ đông : 300 tỷ đồng
 - + Vốn đầu tư phát triển của doanh nghiệp : 140 tỷ đồng
 - + Vay trong nước : 115 tỷ đồng
 - + Huy động từ các nguồn hợp pháp khác (xã hội hóa) : 30 tỷ đồng

▪ Kế hoạch tăng vốn điều lệ giai đoạn 2016-2025:

Vốn điều lệ của Công ty dự kiến sẽ điều chỉnh tăng 300 tỷ đồng trong giai đoạn 2016-2025 bằng cách phát hành thêm cổ phiếu; phân kỳ giai đoạn 2016-2020 là 150 tỷ đồng. Mục đích tăng vốn điều lệ để triển khai các dự án đầu tư trong chiến lược.

19. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty:

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Thành viên Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Nguyễn Phú Liệu	Chủ tịch Hội đồng quản trị - Phó Giám đốc công ty	Thành viên điều hành
2	Lê Xuân Triết	Thành viên Hội đồng quản trị - Giám đốc công ty	Thành viên điều hành
3	Phan Trọng Thư	Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Giám đốc công ty	Thành viên điều hành
4	Đỗ Hoàng Long	Thành viên Hội đồng quản trị	Thành viên không điều hành
5	Đặng Thị Thanh Hải	Thành viên Hội đồng quản trị	Thành viên độc lập

1.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị - Nguyễn Phú Liệu

Họ và tên **NGUYỄN PHÚ LIỆU**
Số chứng minh nhân dân 221020995 ngày cấp: 08/12/2012, Nơi cấp: Công An Phú Yên
Giới tính Nam
Ngày tháng năm sinh 08/09/1966

Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Tổ 13, khu phố Trần Phú, P8, Tuy Hòa, Phú Yên
Địa chỉ hiện tại	Tổ 13, khu phố Trần Phú, P8, Tuy Hòa, Phú Yên
Điện thoại liên lạc	0914 090 688
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Xây dựng - chuyên ngành Cấp thoát nước
Quá trình công tác:	
Từ 8/1991 đến 12/1993	Cán bộ kỹ thuật Trạm Cấp nước Sông Cầu; Trạm cấp nước Sông Cầu;
Từ 01/1994 đến 7/1997	Phó trưởng Trạm Cấp nước Sông Cầu Công ty Cấp thoát nước Phú Yên;
Từ 7/1997 đến 3/2001	Phó phòng kế hoạch - vật tư Công ty Cấp thoát nước Phú Yên;
Từ 12/2001 đến 3/2003	Phó ban quản lý dự án cấp nước và vệ sinh cho các thị trấn và thị xã Tỉnh Phú Yên Công ty Cấp thoát nước Phú Yên Trường trạm cấp nước Sông Cầu;
Từ 3/2003 đến 3/2008	Phó ban quản lý dự án cấp nước và vệ sinh cho các thị trấn và thị xã Tỉnh Phú Yên Công ty Cấp thoát nước Phú Yên
Từ 3/2008 đến 12/2010	Phó ban quản lý dự án cấp nước và vệ sinh cho các thị trấn và thị xã Tỉnh Phú Yên, kiêm trưởng phòng kỹ thuật Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Phú Yên
Từ 12/2010 đến 3/2011	Phó ban quản lý dự án phát triển đô thị vừa và nhỏ miền trung tỉnh Phú Yên, kiêm trưởng phòng kỹ thuật Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Phú Yên
Từ 3/2011 đến 11/2015	Phó giám đốc công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Phú Yên, Phó ban quản lý dự án phát triển đô thị vừa và nhỏ miền trung tỉnh Phú Yên Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Phú Yên
Từ 11/2015 đến 09/2016	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó giám đốc Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên
Từ 09/2016 đến nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Phó giám đốc Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên
Chức vụ công tác hiện	Chủ tịch HĐQT, Phó giám đốc Công ty

nay tại Công ty

Chức vụ đang nắm giữ tại Không
các tổ chức khác

Số lượng cổ phần cá nhân 5.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,02% Vốn điều lệ)
sở hữu

Số lượng cổ phần đại Không
diện sở hữu

Số lượng cổ phần sở hữu Vợ Trần Thị Thuý Hồng: 1.500 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,01%
của những người có liên Vốn điều lệ)
quan

Lợi ích liên quan đối với không
công ty

Các khoản nợ đối với Không
Công ty

1.2. Thành viên Hội đồng quản trị - Lê Xuân Triết

Họ và tên **LÊ XUÂN TRIẾT**

Số chứng minh nhân dân 220920024 ngày cấp: 23/01/2015, Nơi cấp: Công An Phú
Yên

Giới tính Nam

Ngày tháng năm sinh 01/05/1962

Quốc tịch Việt Nam

Dân tộc Kinh

Địa chỉ thường trú 163 Nguyễn Huệ, phường 5, TP Tuy Hòa, Phú Yên

Địa chỉ hiện tại 163 Nguyễn Huệ, phường 5, TP Tuy Hòa, Phú Yên

Điện thoại liên lạc 0905 290 606

Trình độ văn hoá 12/12

Trình độ chuyên môn Kỹ sư Xây dựng dân dụng và Công nghiệp

Quá trình công tác:

Từ 7/1985 đến 10/1988 Công ty Xây dựng Thị xã Tuy Hòa

Từ 10/1988 đến 4/1989 Phòng Tài chính giá cả Thị xã Tuy Hòa

Từ 4/1989 đến 4/1992	BQL công trình XD tỉnh lỵ Phú Yên
Từ 4/1992 đến 10/2000	Phó giám đốc Công ty Phát triển nhà và Công trình đô thị Phú Yên
Từ 10/2000 đến 3/2001	Phó giám đốc Cty Cấp thoát nước tỉnh Phú Yên
Từ 3/2001 đến 11/2002	Phó Trưởng Ban QLDA các công trình trọng điểm Tỉnh
Từ 11/2002 đến 8/2003	Phó Trưởng Ban QLDA các KCN tỉnh Phú Yên
Từ 8/2003 đến 11/2006	Giám đốc Cty dịch vụ và khai thác hạ tầng các KCN (Công ty Đầu tư và Phát triển KCN)
Từ 11/2006 đến 8/2015	Phó Trưởng Ban QLDA các KCN tỉnh Phú Yên
Tháng 8/2015 đến 9/2015	Phó Trưởng Ban QLDA các công trình trọng điểm Tỉnh
Tháng 9/2015 đến 11/2015	Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Phú Yên.
Từ 11/2015 đến nay	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	Không
Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	Không
Số lượng cổ phần đại diện sở hữu (Đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty)	12.380.600 Cổ phần chiếm tỷ lệ 52,46% vốn điều lệ
Số lượng cổ phần sở hữu của những người có liên quan	Con ruột Lê Xuân Tuấn: 5.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,02% vốn điều lệ
Lợi ích liên quan đối với công ty	không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không

1.3. Thành viên Hội đồng quản trị - Phan Trọng Thư

Họ và tên	PHAN TRỌNG THU
Số chứng minh nhân dân	220626754 cấp ngày 08/12/2006, Nơi cấp: Công An Phú Yên
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	10/10/1968
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	361 Trường Chinh, Phường 7, Tp Tuy Hòa, Phú Yên
Địa chỉ hiện tại	361 Trường Chinh, Phường 7, Tp Tuy Hòa, Phú Yên
Điện thoại liên lạc	0913 409 957
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác:	
Từ 12/1989 đến 9/1990	Cán bộ Thu quốc doanh Sở Tài chính – Vật giá tỉnh Phú Yên
Từ 10/1990 đến 8/1998	Cán bộ Thuế quốc doanh Cục Thuế tỉnh Phú Yên
Từ 9/1998 đến 9/2000	Phụ trách Kế toán Công ty sản xuất Xuất nhập khẩu Điện tử - Điện máy Phú Yên
Từ 10/2000 đến 9/2006	Phụ trách Kế toán Trung tâm ứng dụng & Chuyển giao công nghệ Phú Yên thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Yên
+Tháng 10/2006 đến 10/2009	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Du lịch Sài Gòn – Phú Yên
Từ 10/2009 đến 7/2015	Phó tổng giám đốc Công ty Cổ phần Du lịch Sài Gòn – Phú Yên
Từ 7/2015 đến 11/2015	Phó giám đốc Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Phú Yên
Từ 11/2015 đến 03/2016	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó giám đốc Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên
Tháng 03/2016 đến nay	+ Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó giám đốc Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên + Giám đốc Xí nghiệp Tư vấn Xây lắp (trực thuộc Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên).
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc Công ty Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên

+ Giám đốc Xí nghiệp Tư vấn Xây lắp (trực thuộc Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên).

Chức vụ đang nắm giữ Không
tại các tổ chức khác

Số lượng cổ phần cá nhân 2.200 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,01% vốn điều lệ
sở hữu

Số lượng cổ phần đại 2.360.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 10% vốn điều lệ
diện sở hữu (Đại diện
phần vốn nhà nước tại
Công ty)

Số lượng cổ phần sở hữu Không
của những người có liên
quan

Lợi ích liên quan đối với Không
công ty

Các khoản nợ đối với Không
Công ty

1.4. Thành viên Hội đồng quản trị - Đỗ Hoàng Long

Họ và tên	ĐỖ HOÀNG LONG
Số chứng minh nhân dân	142631433 Ngày cấp: 14/3/2013, Nơi cấp: Công An Hải Dương
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	Ngày 15 tháng 02 năm 1975
Quốc tịch	Việt nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Khu 4, phường Nhị Châu, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Địa chỉ hiện tại	45 Trần Phú, phường 8, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên
Điện thoại liên lạc	0904 569 796
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Địa chất thủy văn-Đại học Mỏ địa chất Hà Nội; Kỹ sư Cấp thoát nước Đại học Kiến trúc Hà Nội; Thạc sỹ Kỹ thuật

cơ sở hạ tầng Đại học Kiến trúc Hà Nội.

Quá trình công tác:

Từ 10/1997 đến 9/1999	Đội trưởng Công ty bê tông 620
Từ 10/1999 đến 6/2003	Đội trưởng Công ty lắp máy điện nước và xây dựng Hà Nội
Từ 7/2003 đến 02/2016	Giám đốc Xí nghiệp KDNS số 5 Công ty Kinh doanh nước sạch Hải Dương
Từ 3/2016 đến nay	Chuyên viên kỹ thuật Công ty cổ phần nước AquaOne
Từ 9/2016 đến nay	Thành viên HĐQT CTCP Cấp thoát nước Phú Yên
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên Hội đồng quản trị
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	Chuyên viên kỹ thuật Công ty cổ phần nước AquaOne
Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	Không
Số lượng cổ phần đại diện sở hữu (Đại diện phần vốn Công ty cổ phần nước AquaOne)	8.260.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 35% vốn điều lệ
Số lượng cổ phần sở hữu của những người có liên quan	Không
Lợi ích liên quan đối với công ty	không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không

1.5. Thành viên Hội đồng quản trị - Đặng Thị Thanh Hải

Họ và tên	ĐẶNG THỊ THANH HẢI
Số chứng minh nhân dân	025439081 Ngày cấp: 24/02/2011, Nơi cấp: CA. TPHCM
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	01/10/1981
Quốc tịch	Việt Nam

Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	305/24/2 Lê Văn Sỹ, phường 1, quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh
Địa chỉ hiện tại	305/24/2 Lê Văn Sỹ, phường 1, quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại liên lạc	0962 588 210
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Tài chính Ngân hàng-Đại học Monash-Úc; Thạc sỹ Kế toán Đại học Swinburne-Úc; Chứng chỉ hành nghề Kiểm toán viên

Quá trình công tác:

Từ 10/2004 đến 03/2007:	Trưởng nhóm kiểm toán Công ty kiểm toán Pricewaterhouse Cooper
Từ 03/2007 đến 6/2009:	Trưởng phòng đầu tư Quỹ đầu tư tín thác Hàn Quốc
Từ 12/2009 đến 5/2010:	Trưởng nhóm quản lý đầu tư Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước
Từ 7/2010 đến nay:	Trưởng phòng đầu tư CTCP đầu tư Việt Nam-Oman
Từ 04/2016 đến 04/2017:	Thành viên Hội đồng quản trị CTCP Hạ tầng nước Sài Gòn
Từ 06/2016 đến nay:	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần nước AquaOne Hậu Giang
Từ 09/2016 đến nay:	Thành viên Hội đồng quản trị CTCP Cấp thoát nước Phú Yên
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên Hội đồng quản trị
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	Trưởng phòng đầu tư CTCP đầu tư Việt Nam-Oman; Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần nước AquaOne Hậu Giang.
Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	Không
Số lượng cổ phần đại diện sở hữu	Không
Số lượng cổ phần sở hữu của những người có liên	Không

quan

Lợi ích liên quan đối với Không
công ty

Các khoản nợ đối với Không
Công ty

2. Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thiện Thành	Trưởng ban kiểm soát
2	Nguyễn Thế Thanh Loan	Thành viên Ban kiểm soát
3	Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên Ban kiểm soát

2.1. Trưởng Ban kiểm soát - Nguyễn Thiện Thành

Họ và tên	NGUYỄN THIỆN THÀNH
Số chứng minh nhân dân	220152286 ngày cấp: 07/7/2012, Nơi cấp: Công An Phú Yên
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	01 tháng 8 năm 1961
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	19/12 Ngô Quyền, Phường 5, TP Tuy Hòa, Phú Yên
Địa chỉ hiện tại	19/12 Ngô Quyền, Phường 5, TP Tuy Hòa, Phú Yên
Điện thoại liên lạc	0914 784 260
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Đại học Ngân hàng TP Hồ Chí Minh

Quá trình công tác:

Từ 02/1990 đến 3/1992	Nhân viên kế toán Công ty Quản lý nhà và Công trình đô thị Phú Yên
Từ 4/1992 đến 12/1993	Ban quản lý công trình Nhà máy nước Phú Yên
+Tháng 01/1994 đến 9/1996	Phụ trách kế toán Ban quản lý công trình Nhà máy nước Phú Yên
Từ 10/1996 đến 12/2005	Trưởng phòng Kế toán-TV Công ty Cấp thoát nước Phú Yên

Từ 01/2006 đến 3/2006	Trưởng phòng Kế toán-TV Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Phú Yên
Từ 4/2006 đến 10/2013	Trưởng phòng Kinh doanh Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Phú Yên
Từ 11/2013 đến 11/2015	Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Phú Yên
Từ 11/2015 đến nay	Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Trưởng Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	Không
Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	5.200 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,02% vốn điều lệ
Số lượng cổ phần đại diện sở hữu	Không
Số lượng cổ phần sở hữu của những người có liên quan	Không
Lợi ích liên quan đối với công ty	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không

2.2. Thành viên Ban kiểm soát - Nguyễn Thế Thanh Loan

Họ và tên:	NGUYỄN THẾ THANH LOAN
Số chứng minh nhân dân:	220730943 ngày cấp: 25/4/2012, Nơi cấp: Công An Phú Yên
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh	20 tháng 4 năm 1971
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	52A Lê Thánh Tôn, Phường 1, TP Tuy Hòa, Phú Yên
Địa chỉ hiện tại	Lô BT 6-4 Khu phố mới Hùng Vương (FBS), Phường 9, TP

Tuy Hòa, Phú Yên

Điện thoại liên lạc	0905 569 069
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kế toán doanh nghiệp

Quá trình công tác

Từ 01/1998 đến 04/2011	Nhân viên phòng Tổ chức – Hành chính Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Phú Yên
Từ 5/2011 đến 11/2015	Phó trưởng phòng Tổ chức-Hành chính Công ty TNHH 1 TV Cấp thoát nước Phú Yên.
Từ 11/2015 đến nay	Thành viên Ban Kiểm soát kiêm Phó phòng tổ chức Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên Ban kiểm soát – Phó phòng Tổ chức hành chính Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	Không
Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	4.600 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,02% vốn điều lệ
Số lượng cổ phần đại diện sở hữu	Không
Số lượng cổ phần sở hữu của những người có liên quan	Không
Lợi ích liên quan đối với công ty	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không

2.3. Thành viên Ban kiểm soát - Nguyễn Thị Thu Hà

Họ và tên	NGUYỄN THỊ THU HÀ
Số chứng minh nhân dân	002175000005 ngày cấp: 08/10/2015, Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư
Giới tính	Nữ

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN



Ngày tháng năm sinh	18 tháng 8 năm 1975
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Phòng 406 Nhà B1 - TT K80A - Vĩnh Phúc - Ba Đình - Hà Nội
Địa chỉ hiện tại	Số 220/24/46 đường Hoàng Hoa Thám, phường 5, quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại liên lạc	
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Tài chính- Doanh nghiệp

Quá trình công tác:

Từ Năm 1998 đến 2000	Kế toán trưởng, Trưởng phòng Hành chính-Tổng hợp Trung tâm hỗ trợ phát triển các DN ngoài quốc doanh-Hội đồng TW Liên hiệp các HTX Việt Nam;
Từ Năm 2001 đến 2015	Kế toán trưởng-Chánh văn phòng Trung tâm khoa học công nghệ và môi trường thuộc Liên minh HTX Việt Nam;
+Tháng 01/2016 đến 4/2016	Người đại diện tại Công ty cổ phần Dược Mebiphar, Công ty cổ phần Nước AQUAONE;
Từ 5/2016 đến 7/2016	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Greenity;
Từ 8/2016 đến nay	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Nước AQUAONE Hậu Giang.
Từ 09/2016 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú yên
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Nước AQUAONE Hậu Giang
Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	Không
Số lượng cổ phần đại diện sở hữu	Không

Số lượng cổ phần sở hữu Không
của những người có liên
quan

Lợi ích liên quan đối với Không
công ty

Các khoản nợ đối với Không
Công ty

3. Ban Giám đốc, Kế toán trưởng:

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Lê Xuân Triết	Giám đốc
2	Nguyễn Phú Liệu	Phó Giám đốc
3	Phan Trọng Thư	Phó Giám đốc
4	Nguyễn Tấn Thuận	Phó Giám đốc
5	Trần Thị Lục Hà	Kế toán trưởng

❖ Sơ yếu lý lịch tóm tắt của các thành viên Ban Giám đốc, Kế toán trưởng:

3.1. Giám đốc – Lê Xuân Triết:

(Quý Nhà đầu tư vui lòng xem tại phần Hội đồng quản trị).

3.2. Phó Giám đốc – Nguyễn Phú Liệu

(Quý Nhà đầu tư vui lòng xem tại phần Hội đồng quản trị).

3.3. Phó Giám đốc – Phan Trọng Thư

(Quý Nhà đầu tư vui lòng xem tại phần Hội đồng quản trị).

3.4. Phó Giám đốc – Nguyễn Tấn Thuận

Họ và tên **Nguyễn Tấn Thuận**

Số chứng minh nhân dân 220636668 cấp ngày 17/7/2010 tại Công An Phú Yên

Giới tính Nam

Ngày tháng năm sinh 28/5/1967

Quốc tịch Việt Nam

Dân tộc Kinh

Địa chỉ thường trú 123 Hùng Vương, Phường 6, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

Địa chỉ hiện tại 123 Hùng Vương, Phường 6, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

Điện thoại liên lạc 0903 588 487

Trình độ văn hoá 12/12

Trình độ chuyên môn Kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp

Quá trình công tác:

- Từ 8/1990 đến 6/1991 - Chuyên viên Văn phòng Sở Xây dựng Phú Yên.
- Từ 7/1991 đến 12/1996 - Chuyên viên Ban quản lý công trình Nhà máy nước Phú Yên.
- Trưởng Phòng Kế hoạch-Kỹ thuật-Vật tư Công ty Cấp thoát nước tỉnh Phú Yên.
- Từ 01/1997 đến 02/2002 - Trưởng Phòng Kế hoạch-Kỹ thuật-Vật tư Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Phú Yên.
- Từ 03/2002 đến 6/2007 - Phó Giám đốc Công ty kiêm Trưởng Phòng Kế hoạch-Vật tư Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Phú Yên.
- Từ 7/2007 đến 5/2011 - Phó Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Xí nghiệp Tư vấn Cấp thoát nước - Môi trường Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Phú Yên.
- Từ 6/2011 đến 4/2015 - Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Phú Yên.
- Từ 5/2015 đến 10/2015 - Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Phú Yên.
- Từ 11/2015 đến nay - Phó Giám đốc Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên.

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Phó Giám đốc Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác Không

Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu 28.100 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,12% vốn điều lệ

Số lượng cổ phần đại diện sở hữu không

Số lượng cổ phần sở hữu của những người có liên quan Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty không

Các khoản nợ đối với Công ty Không

3.5. Kế toán trưởng – Trần Thị Lục Hà

Họ và tên **TRẦN THỊ LỤC HÀ**

Số chứng minh nhân dân 220827000 ngày cấp: 14/03/2009, Nơi cấp: Công An Phú Yên

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN



Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	04/05/1961
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	314 Trần Hưng Đạo, phường 6, TP Tuy Hòa
Địa chỉ hiện tại	314 Trần Hưng Đạo, phường 6, TP Tuy Hòa
Điện thoại liên lạc	0905 363 674
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Đại học Tài chính Kế toán

Quá trình công tác:

Từ 7/1984 đến 6/1985	Cán bộ Thanh tra Sở Tài chính Phú Khánh
Từ 7/1985 đến 8/1988	Giáo viên trường Trung cấp Kinh tế Phú Khánh
Từ 9/1988 đến 3/1989	Kế toán công ty Ngoại thương TX Tuy Hòa
Từ 4/1989 đến 8/1992	Kế toán trưởng Ban quản lý công trình xây dựng tỉnh lỵ Phú Yên
Từ 9/1992 đến 02/2002	Kế toán trưởng công ty Phát triển nhà và công trình đô thị Phú Yên
Từ 3/2002 đến 7/2015	Kế toán trưởng Ban quản lý dự án cấp nước và vệ sinh (ADB3), dự án phát triển đô thị vừa và nhỏ miền Trung (ADB4)
Từ 1/2016 đến 7/2016	Phụ trách kế toán Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên
Từ 5/2016 đến nay	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	Không
Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu	3.000 chiếm tỷ lệ 0,01% vốn điều lệ
Số lượng cổ phần đại diện sở hữu	Không
Số lượng cổ phần sở hữu của những người có liên quan	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	
Các khoản nợ đối với Công ty	Không

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Trong thời gian sắp tới, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên sẽ chú trọng việc nâng cao năng lực quản trị của công ty thông qua việc thực hiện các giải pháp sau:

- Thường xuyên cập nhật các quy định pháp luật, các chủ trương, các chính sách của Nhà nước để vận dụng, triển khai thực hiện tại Công ty.
- Tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành về quản trị công ty, cụ thể là: (1) Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung; (2) Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ tài chính về quản trị công ty.
- Trong trường hợp Điều lệ hiện tại chưa tuân thủ đầy đủ các quy định tại Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và/hoặc Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012, Ban lãnh đạo Công ty sẽ trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Điều lệ tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.
- Xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để làm cơ sở cho việc triển khai công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.
- Công bố thông tin đầy đủ, đúng hạn theo các quy định pháp luật hiện hành;
- Thực hiện nghiêm túc Điều lệ Công ty và các quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên.
- Thường xuyên cập nhật các quy định, chủ trương, chính sách của Nhà nước để vận dụng, triển khai thực hiện tại Công ty. Thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành./..

Phú Yên, ngày tháng ... năm 2017

TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT
NAM - CHI NHÁNH TP. HCM
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Thái Hoàng Long

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC
PHÚ YÊN



Lê Xuân Triết